

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN KON RẪY**

Số: /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Rẫy, ngày tháng năm

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển (đợt 2) nguồn ngân sách Trung ương; vốn ngân sách địa phương; vốn huy động ngoài ngân sách năm 2023; Danh mục và mức vốn đầu tư phát triển đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện Kon Rẫy

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY KHOÁ XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ VI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; Số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Số 1506/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2022 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Số 1513/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2022 về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc Ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 61/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 về Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể

thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 24/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 81/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2022 về phê duyệt kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 85/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2022 về tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 380/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 431/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2022 về việc giao danh mục dự án đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 528/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2022 về ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; Số 795/QĐ-UBND ngày 9 tháng 12 năm 2022 về việc giao kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện: Số 28/NQ-HĐND ngày 13 tháng 10 năm 2022 Kon Rẫy về việc sửa đổi, bổ sung Điều 2, Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2022 của HĐND huyện về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; Số 46/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc giao Kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện;

Xét Tờ trình số 53/TTr-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc xin phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; vốn ngân sách địa phương; vốn huy động ngoài ngân sách năm 2023; Danh mục và mức vốn đầu tư phát triển đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; Báo cáo thẩm tra số 31/BC-BKTXH ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển (đợt 2) nguồn ngân sách Trung ương; vốn ngân sách địa phương; vốn huy động ngoài ngân sách năm 2023; Danh mục và mức vốn đầu tư phát triển đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện Kon Rẫy (tại Phụ lục I, II, III, IV kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy Khóa XV, Kỳ họp chuyên đề thứ lần VI thông qua ngày 09 tháng 5 năm 2023./.

Nơi nhận :

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Tổ Đại biểu HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- TT. HĐND&UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Thạch